

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình đối ngoại tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/08/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Căn cứ Quy định số 392-QĐ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại;

Căn cứ Quyết định số 3713-QĐ/TU ngày 27/04/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 250/KH-UBND ngày 08/12/2025 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 281-KH/TU ngày 19/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;

Căn cứ Kết luận số 158-KL/TU ngày 10/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về dự thảo Chương trình đối ngoại tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông báo số 149-TB/VPTU ngày 18/5/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về Chương trình đối ngoại tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 36/TTr-SNgV ngày 15/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đối ngoại tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Ngoại giao (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI NGOẠI TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 (Kèm theo Quyết định số 1523 /QĐ-UBND ngày 25/ 5 /2026 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh. Phát huy vai trò của tỉnh Thanh Hóa là cực tăng trưởng ở khu vực Bắc Trung Bộ, nâng cao vị thế của tỉnh trong hợp tác quốc tế, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển nhanh và bền vững; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, xác định đây là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, góp phần huy động các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nâng cao vị thế của Thanh Hóa trong hợp tác quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại địa phương phù hợp với thực tế và yêu cầu phát triển của tỉnh; tích cực tham gia các diễn đàn đa phương, song phương có uy tín, tạo tiền đề nâng cao vị thế, hình ảnh của tỉnh.

- Tăng cường, củng cố quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố đã thiết lập quan hệ với tỉnh, đồng thời, mở rộng hợp tác với các địa phương nước ngoài; phấn đấu trong giai đoạn 2026 - 2030, thiết lập mới quan hệ hợp tác với từ 01 - 03 địa phương nước ngoài¹, nâng tổng số địa phương nước ngoài có thỏa thuận hợp tác với tỉnh lên khoảng 06 - 08 địa phương, ưu tiên các địa phương thuộc các nước có quan hệ Đối tác Chiến lược, Đối tác Toàn diện với Việt Nam và các thị trường trọng điểm trong các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, RCEP, các khu vực phù hợp với lợi thế cạnh tranh của tỉnh, các nước có cơ cấu kinh tế tương đồng hoặc có thế mạnh bổ trợ, trong đó, xác định cụ thể lĩnh vực hợp tác trọng tâm, gắn việc ký kết thỏa thuận hợp tác với các chương trình, dự án cụ thể.

- Tăng cường phối hợp với Bộ Ngoại giao, các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế để hỗ trợ kết nối đối tác, xúc tiến đầu tư và quảng bá địa phương; đăng cai, đồng tổ chức các hoạt động đối ngoại quy mô quốc gia và quốc tế; phấn đấu tổ chức từ 01 - 03 hội nghị, hội thảo quốc tế quy mô lớn mỗi năm nhằm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và quảng bá hình ảnh tỉnh Thanh Hóa; 100% các hội nghị, hội thảo quốc tế được cấp phép và tổ chức đúng quy định pháp luật.

- Tiếp tục tăng cường kết nối, triển khai hợp tác với các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức hợp tác quốc tế của một số nước có quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc, Liên bang Nga,... góp phần tạo môi trường thuận lợi phục vụ phát triển kinh tế -

¹ 01 địa phương của Châu Úc, 01 địa phương của các nước trong khu vực Châu Âu, 01 địa phương thuộc các nước trong khu vực Đông Bắc Á hoặc Đông Nam Á

xã hội của địa phương; chú trọng hợp tác chuyển giao công nghệ, trao đổi kinh nghiệm trong các lĩnh vực: công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, tài chính, ngân hàng, logistics, thương mại, phân phối hàng hóa; quan tâm phát triển thị trường lao động nước ngoài.

- Phát triển du lịch gắn với đối ngoại và quảng bá hình ảnh địa phương, phấn đấu đến năm 2030, đón 1,6 triệu lượt khách du lịch quốc tế, tổng thu từ khách du lịch quốc tế đạt khoảng 900 triệu USD, tốc độ tăng trưởng bình quân ngành du lịch đạt khoảng 13,4%/năm.

- Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, hỗ trợ phát triển thương mại, đầu tư và hội nhập quốc tế; triển khai các nhiệm vụ và giải pháp mang tính đột phá, nhất là trong thu hút đầu tư công nghệ cao; đẩy mạnh liên kết phát triển vùng giữa tỉnh Thanh Hóa với các địa phương trong nước, tăng cường hợp tác, kết nối với các trung tâm kinh tế lớn và các đối tác quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh; mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, phấn đấu đến năm 2030, xuất khẩu trên 70 thị trường, giá trị xuất khẩu đạt 15 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân đạt 12,8%/năm; duy trì tổng điểm FTA Index của tỉnh từ 26 điểm trở lên.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác, thu hút đầu tư nước ngoài theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện với môi trường; thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phấn đấu tăng tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của tỉnh. Tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, phấn đấu tổng giá trị xuất khẩu 05 năm (2026 - 2030) đạt 21 tỷ USD và thu hút đầu tư đạt 05 tỷ USD.

- Đẩy mạnh ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, tổ chức các sự kiện văn hóa đối ngoại quy mô cấp tỉnh và quốc gia, tăng cường quảng bá hình ảnh tỉnh Thanh Hóa trên các kênh truyền thông quốc tế; phấn đấu có 01 di sản văn hóa của tỉnh được UNESCO công nhận trong giai đoạn này.

- Tăng cường đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài, duy trì hệ thống các hội hữu nghị song phương, tổ chức thường xuyên các hoạt động hướng về kiều bào; duy trì Thanh Hóa trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài (PCPNN), với khoảng 30 - 40 tổ chức và dự án PCPNN hoạt động trên địa bàn

- Nâng cao hiệu quả công tác bảo hộ công dân, bảo đảm 100% các vụ việc liên quan đến công dân Thanh Hóa ở nước ngoài được tiếp nhận và phối hợp xử lý kịp thời, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các công dân tại nước ngoài.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong hợp tác phát triển kinh tế - xã hội vùng biên; tu sửa, xây dựng lại các mốc giới hư hỏng; phát triển hệ thống cửa khẩu và hạ tầng thương mại khu vực biên giới theo các quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(Chi tiết danh mục các mục tiêu cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại và quy định về quản lý hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên cả ba trụ cột: Đối ngoại Đảng, ngoại giao chính quyền và đối ngoại nhân dân; cụ thể hóa, triển khai sáng tạo, hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết số 292/NQ-CP ngày 23/9/2025 của Chính phủ về xây dựng và phát triển ngành ngoại giao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận có liên quan của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Bộ, ngành Trung ương và của Tỉnh về công tác đối ngoại², góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; tập trung thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đoàn thể và Nhân dân, đảm bảo thống nhất nhận thức trong toàn hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của hội nhập quốc tế, công tác đối ngoại trong tình hình mới, xác định hội nhập quốc tế chủ động, tích cực, đồng bộ, toàn diện và hiệu quả là định hướng chiến lược quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản pháp lý trong lĩnh vực đối ngoại của tỉnh theo đúng chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của địa phương, thống nhất trong công tác phân cấp, phân quyền về lĩnh vực đối ngoại và tổ chức bộ máy chính quyền hai cấp.

- Tăng cường quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính thống nhất giữa chỉ đạo của Đảng và Nhà nước; đổi mới mạnh mẽ công tác truyền thông, thông tin đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đa dạng hóa hình thức, ứng dụng hiệu quả nền tảng số và mạng xã hội, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh tỉnh Thanh Hóa, giới thiệu tiềm năng, lợi thế, chính sách ưu đãi và môi trường đầu tư thân thiện nhằm thu hút các nguồn lực quốc tế.

- Nâng cao năng lực phân tích, dự báo chiến lược và tham mưu đối ngoại; tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp thường xuyên với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành Trung ương để kịp thời cập nhật tình hình quốc tế và xử lý các vấn đề

² Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/08/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030; Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 34-NQ/TW ngày 09/01/2023 của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương thực hiện đường lối đối ngoại XIII của Đảng; Kết luận số 71-KL/TW ngày 16/02/2024 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng; Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030.

phát sinh trong hoạt động đối ngoại địa phương.

- Xây dựng Chiến lược đối ngoại và hội nhập quốc tế của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; phối hợp xây dựng, ký kết Chương trình hợp tác về công tác đối ngoại giữa Bộ Ngoại giao và tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 2026 - 2030 để tăng cường hiệu quả công tác đối ngoại địa phương.

2. Về hợp tác quốc tế cấp địa phương

- củng cố, phát triển hợp tác có chiều sâu mối quan hệ hợp tác với tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào; triển khai hiệu quả Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2026 - 2030 và Thỏa thuận hợp tác hằng năm giữa hai tỉnh Thanh Hóa - Hòa Phấn; tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả các cuộc gặp thường niên giữa lãnh đạo hai tỉnh, tăng cường chia sẻ lý luận, kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị giữa hai địa phương.

- Tăng cường triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các địa phương nước ngoài trên các lĩnh vực mà hai bên có tiềm năng và tỉnh Thanh Hóa có nhu cầu, gắn với phát triển hợp tác thực chất, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các cơ quan, tổ chức quốc tế để mở rộng quan hệ hợp tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, lao động với các thị trường lớn, truyền thống tại khu vực Đông Bắc Á (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản), Châu Mỹ, Trung Đông, Ấn Độ, các nước thành viên Liên minh Châu Âu (EU)..., đồng thời, mở rộng, khai thác hiệu quả các thị trường mới như thị trường Halal, Mỹ La tinh, Châu Phi; kết nối các chuỗi cung ứng, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu, tranh thủ tối đa nguồn vốn đầu tư nước ngoài có chọn lọc, đặc biệt là các dự án có hàm lượng công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, phát triển xanh...

- Tích cực, chủ động tham gia các cơ chế hợp tác, diễn đàn, mạng lưới của các thành phố, đô thị lớn mà việc tham gia không thông qua việc ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, trên cơ sở đường lối đối ngoại của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật, lợi ích quốc gia, dân tộc, đáp ứng các yêu cầu về quốc phòng - an ninh và tính hiệu quả, góp phần mở rộng cơ hội hợp tác và không gian phát triển cho địa phương.

- Nâng cao tính chủ động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách, bảo đảm phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Công tác ngoại giao kinh tế

- Triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch³ của Trung ương

³ Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 29/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030; Kế hoạch hành động 119/KH-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ; đồng thời quán triệt, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/2/2023 và ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022-2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030; Kế hoạch số 149-KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 282-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân

và địa phương về công tác ngoại giao kinh tế nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của ngoại giao kinh tế, kinh tế tư nhân trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

- Kết hợp hài hòa giữa ngoại giao kinh tế với ngoại giao chính trị và ngoại giao văn hóa, đưa quan hệ hợp tác của tỉnh với các đối tác đi vào chiều sâu thiết thực; tăng cường kết nối, mở rộng hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế và cơ quan phát triển (JICA, KOICA), các thể chế tài chính quốc tế (WB, ADB, Keximbank) ...; củng cố quan hệ hợp tác hữu nghị đã thiết lập với tỉnh Hủa Phăn (Lào), thành phố Seongnam (Hàn Quốc), tỉnh Niigata (Nhật Bản) và mở rộng đối tác mới, nhằm tranh thủ tối đa nguồn vốn FDI, ODA, hỗ trợ kỹ thuật và các nguồn lực khác cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn về các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam đã ký kết như: CPTPP, EVFTA, EAEU FTA, UKVFTA,... nhằm cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân về các quy định, tiêu chuẩn xuất nhập khẩu, các rào cản thương mại, hàng hóa và phòng vệ thương mại của các nước; xây dựng cơ chế phối hợp xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch giữa tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài để cập nhật thông tin thị trường, thị hiếu tiêu dùng, thúc đẩy mở rộng thị trường, phát triển thương mại điện tử; kết nối các chuỗi cung ứng, xuất khẩu hàng hóa thế mạnh của tỉnh ra các thị trường trọng điểm và kết nối các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận, khai thác các thị trường ngách; củng cố quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư với các thị trường lớn như: Đông Bắc Á, Liên minh Châu Âu, Liên bang Nga, Hoa Kỳ và mở rộng đến các địa bàn mới, tiềm năng, còn nhiều dư địa hợp tác như khu vực Trung Đông - Châu Phi, thị trường Halal...

- Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút có chọn lọc đầu tư nước ngoài chất lượng cao gắn với tăng cường hợp tác kinh tế quốc tế với các đối tác trọng điểm như Châu Âu, Đông Bắc Á và các quốc gia phát triển; hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thu hút các quỹ đầu tư và nhà đầu tư chiến lược vào các lĩnh vực ưu tiên, góp phần phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp gắn với các trụ cột khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững⁴.

- Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung vào hạ tầng giao thông, logistics, điện, nước, viễn thông, khu công nghiệp chuyên sâu, khu công nghệ cao; đẩy mạnh tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong và ngoài nước của các Bộ, ngành Trung ương, đồng thời, quảng bá mạnh mẽ tiềm năng, lợi thế, hình ảnh của tỉnh Thanh Hóa đến các nhà đầu tư, bạn bè quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn tại nước ngoài, trong đó, ưu tiên mở rộng thị trường vào các quốc gia, vùng lãnh

⁴ Tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch hành động 266-KH/TU ngày 26/4/2025 để cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá trong phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

thô như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, CHLB Đức, Trung Đông và một số thị trường tiềm năng thông qua kênh hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao, các địa phương, tổ chức, đối tác nước ngoài. Triển khai hiệu quả các chính sách khuyến khích, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đẩy mạnh tuyên truyền, đa dạng hóa các kênh thông tin, giúp người dân tiếp cận và nắm rõ nhu cầu, quy định, chính sách về thị trường lao động ngoài nước, các doanh nghiệp được phép tuyển dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

- Xác định phát triển du lịch là một trong những trọng tâm của ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa, đẩy mạnh công tác quảng bá hình ảnh, xúc tiến thị trường, thu hút đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ, hạ tầng du lịch nhằm phát triển đột phá ngành du lịch. Tập trung khai thác các di tích lịch sử phục vụ phát triển du lịch, hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch mới và sản phẩm cao cấp; thực hiện chiến lược quảng bá, xúc tiến du lịch trọng tâm, trọng điểm, mang tầm quốc gia và quốc tế; phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; tăng cường quản lý nhà nước về môi trường du lịch, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, đảm bảo an ninh trật tự xã hội, tạo đột phá về cải thiện môi trường du lịch.

- Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch các dự án sử dụng vốn ODA theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; tăng cường công tác phối hợp trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công hàng năm, chú trọng công tác theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

4. Công tác đối ngoại nhân dân

4.1. Công tác người Việt Nam ở nước ngoài

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới, Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài, Đề án “Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1334/QĐ-TTg ngày 10/11/2023, Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 03/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030 và các văn bản khác có liên quan.

- Chủ động phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng cơ sở dữ liệu người Việt Nam ở nước ngoài, kết nối mạng lưới kiều bào Thanh Hóa và sức mạnh

nguồn lực kiều bào để chia sẻ thông tin cho tỉnh, cập nhật, nắm bắt, kịp thời ứng phó với các vụ việc phát sinh cần đến công tác bảo hộ công dân, các nhiệm vụ về thu hút đầu tư, quảng bá văn hóa và ngoại giao nhân dân. Phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài và phổ biến chính sách, pháp luật của nước sở tại cho cộng đồng người Việt Nam, người Thanh Hóa đang học tập, sinh sống, làm việc tại nước ngoài.

- Chủ động lồng ghép các hoạt động hưởng ứng Ngày Tôn vinh tiếng Việt đến cộng đồng người Thanh Hóa ở nước ngoài, đảm bảo phù hợp với mục tiêu chung của Đề án Ngày Tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2023 - 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và kế hoạch tổ chức Ngày Tôn vinh tiếng Việt hằng năm do Bộ ngoại giao chủ trì.

- Tiếp tục duy trì mối quan hệ và phát huy vai trò của các hội, kiều bào Thanh Hóa tại nước ngoài trở thành cầu nối mở rộng hợp tác với các địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đối tác nước ngoài; thu hút đầu tư, chuyển giao khoa học - công nghệ, thu hút, trọng dụng đội ngũ nhân tài trong và ngoài nước, đặc biệt là các chuyên gia, nhà khoa học, kỹ sư công nghệ cao, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài có kinh nghiệm trong các lĩnh vực đổi mới sáng tạo, công nghệ số, công nghiệp sinh học, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa... ; có chính sách hỗ trợ, tạo môi trường làm việc thuận lợi để các chuyên gia tham gia vào các dự án chiến lược của tỉnh, thúc đẩy Thanh Hóa trở thành trung tâm phát triển đổi mới sáng tạo của khu vực Bắc Trung Bộ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng.

- Phát huy tiềm năng và thế mạnh của cộng đồng người Thanh Hóa ở nước ngoài tại các khu vực có hội người Thanh Hóa như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu trong việc phát triển quan hệ hữu nghị tốt đẹp giữa Việt Nam với các nước khu vực Đông Bắc Á, Liên minh Châu Âu (EU) và các nước thành viên.

4.2. Công tác hợp tác hữu nghị nhân dân

Tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng, thực hiện nhất quán chính sách độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở luật pháp quốc tế. Phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, coi đối ngoại nhân dân là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng và sự quản lý tập trung của Nhà nước. Nâng cao chất lượng hoạt động đối ngoại nhân dân, củng cố, mở rộng mạng lưới bạn bè quốc tế, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác phát triển với nhân dân các nước, đặc biệt là các nước láng giềng, ASEAN, các đối tác chiến lược, toàn diện và bạn bè truyền thống. Gắn kết chặt chẽ hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và các tổ chức thành viên với địa phương, đẩy mạnh tổ chức các sự kiện giao lưu văn hóa nhân dịp kỷ niệm Năm hữu nghị với các nước nhằm nâng cao hiệu quả và sức lan tỏa.

4.3. Công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài

- Xây dựng và triển khai hiệu quả Kế hoạch “Tăng cường hợp tác và vận

động viện trợ phi chính phủ nước ngoài” hằng năm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; đa dạng hóa hình thức vận động, thường xuyên cập nhật danh mục dự án kêu gọi viện trợ phù hợp với nhu cầu của nhà tài trợ và định hướng, ưu tiên của tỉnh, tập trung vào: giảm nghèo, phát triển sinh kế bền vững, giáo dục và đào tạo, y tế, bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên thiên nhiên và thích ứng với biến đổi khí hậu; khuyến khích các chương trình viện trợ gắn với mục tiêu nâng cao chất lượng sống, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới; tranh thủ sự hỗ trợ của các cơ quan đại diện ngoại giao, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, các Bộ, ngành Trung ương để tăng cường xúc tiến, vận động viện trợ, phấn đấu duy trì vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước về thu hút viện trợ, đồng thời, đẩy mạnh công tác hướng dẫn, quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN trên địa bàn tỉnh.

- Đặt công tác vận động viện trợ trong tổng thể Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030, Chiến lược tăng trưởng xanh và các mục tiêu phát triển bền vững mà Việt Nam đã cam kết, bảo đảm tính đồng bộ. Tăng cường nghiên cứu, đánh giá năng lực, tiềm lực và ưu tiên của các đối tác, nhà tài trợ nước ngoài để làm cơ sở tham mưu, đề xuất phương hướng, biện pháp triển khai phù hợp với từng thời điểm.

- Tiếp tục quan tâm, phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, buổi làm việc với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có tiềm năng đã có các chương trình, dự án, phi dự án quy mô lớn được thực hiện tại Việt Nam, nhằm vận động, kêu gọi các khoản viện trợ phù hợp với nhu cầu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và năng lực tiếp nhận viện trợ của tỉnh. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng về công tác quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam để nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, kỹ năng vận động, quản lý và thực hiện các chương trình, dự án, phi dự án cho đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại của tỉnh trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, ứng dụng công nghệ số trong quản lý dự án PCPNN, xây dựng cơ sở dữ liệu trực tuyến về tổ chức, dự án, nhu cầu viện trợ; chú trọng tính bền vững và hiệu quả của dự án thông qua sự tham gia thực chất của cộng đồng và người hưởng lợi ngay từ khâu thiết kế đến triển khai, giám sát; có kế hoạch nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt sau khi dự án kết thúc; khuyến khích mô hình hợp tác ba bên (tổ chức phi chính phủ nước ngoài - doanh nghiệp - chính quyền địa phương) trong các dự án đổi mới sáng tạo, kinh tế xanh, phát triển cộng đồng, đồng thời, xây dựng cơ chế giám sát và đánh giá cụ thể, có chỉ số đo lường như số dự án hoàn thành, tỷ lệ giải ngân, hiệu quả sử dụng vốn...

5. Công tác ngoại giao văn hóa

- Thống nhất nhận thức của các cấp, các ngành và địa phương về thúc đẩy ngoại giao văn hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và nâng cao vị thế của tỉnh trong khu vực và thế giới; chủ động củng cố và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác với các địa phương, đối tác

nước ngoài, đồng thời, phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao của nước ngoài và Việt Nam, các cơ quan, tổ chức quốc tế đăng cai các sự kiện văn hóa, giao lưu nhân dân nhân dịp lễ kỷ niệm, sự kiện chính trị - ngoại giao quan trọng, qua đó, tăng cường kết nối hữu nghị và hợp tác phát triển; tham gia các sự kiện, hoạt động xúc tiến du lịch do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Du lịch quốc gia Việt Nam tổ chức tại một số thị trường quốc tế trọng điểm.

- Chú trọng quảng bá văn hóa và hình ảnh Thanh Hóa ra quốc tế thông qua việc phát triển ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng sản phẩm và thương hiệu văn hóa mang tầm khu vực, quốc tế, gắn kết văn hóa với phát triển du lịch, thương mại. Chủ động ban hành, sản xuất các ấn phẩm, video clip đa ngôn ngữ và sản phẩm quà tặng đặc trưng để làm công cụ quảng bá hiệu quả, đưa hình ảnh Xứ Thanh đến gần hơn với bạn bè quốc tế.

- Triển khai công tác ngoại giao văn hóa theo hướng đổi mới, sáng tạo, linh hoạt thích ứng với bối cảnh mới, gắn chặt với phát triển du lịch quốc tế để tạo sức hút đa chiều, đồng thời, thu hút nguồn lực, tri thức, công nghệ và đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với truyền thông đa phương tiện để nâng cao hiệu quả quảng bá văn hóa và hình ảnh tỉnh Thanh Hóa.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chủ động tham gia các khuôn khổ hợp tác song phương, đa phương trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; xây dựng kế hoạch mời Trung tâm Di sản thế giới UNESCO, Tổ chức ICOMOS cử các chuyên gia hỗ trợ khảo sát, đánh giá khả năng đề cử di tích Hang Con Moong là Di sản văn hóa thế giới; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường văn hóa, kiên quyết ngăn chặn sự xâm nhập của các sản phẩm độc hại, xuyên tạc, bảo đảm văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh thúc đẩy phát triển bền vững.

- Mở rộng quan hệ hợp tác phát triển, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về các lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch với các nước trong khu vực và trên thế giới; xây dựng các dự án, kêu gọi sự tài trợ của các tổ chức quốc tế, quỹ di sản thế giới, các tổ chức phi chính phủ về công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí nhân lực, tổ chức đào tạo và bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại giao văn hóa của địa phương.

6. Công tác thông tin đối ngoại và quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài tại địa phương

- Triển khai hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại tại văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XX, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận có liên quan của Trung ương và của tỉnh về thông tin đối ngoại. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại tỉnh, xây dựng và thực hiện Kế hoạch thông tin đối ngoại hằng năm; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại, quảng bá hình ảnh, tiềm năng lợi thế, chính sách ưu đãi đầu tư trên Cổng thông

tin điện tử và tài liệu hướng dẫn đầu tư của tỉnh...

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, các địa phương đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại thông qua các ấn phẩm, bài viết, tài liệu, hình ảnh,... để quảng bá, giới thiệu về hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa, tiềm năng, thế mạnh của Việt Nam và của tỉnh ra nước ngoài, về quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước, thành tựu trong bảo vệ và bảo đảm quyền con người, trong thực hiện chính sách tôn giáo, dân tộc, thu hút khách du lịch quốc tế, nhà đầu tư nước ngoài...; đẩy mạnh việc cập nhật thông tin, dự báo dư luận; tăng cường ký kết với các cơ quan báo chí Trung ương tuyên truyền, quảng bá đậm nét về tỉnh; phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường quản lý hoạt động của các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài vào hoạt động tại tỉnh.

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan báo chí quốc tế để đưa tin, thiết kế sản phẩm truyền thông chuyên biệt bằng các ngoại ngữ nhằm quảng bá hình ảnh của tỉnh Thanh Hóa đến các đối tác quốc tế một cách trọng tâm, trọng điểm.

- Chủ động phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan xuất bản các chuyên trang về địa phương và các đặc sản về kinh tế đối ngoại trên các tập san, báo chí của Bộ Ngoại giao, kênh thông tin của các cơ quan Trung ương, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các hãng thông tấn, báo chí lớn của quốc tế; phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về truyền thông và thông tin đối ngoại cho các cán bộ làm công tác đối ngoại.

- Tích cực xây dựng thương hiệu địa phương gắn với thương hiệu quốc gia; đẩy mạnh quảng bá hình ảnh qua truyền thông, điện ảnh; tăng cường thu hút truyền thông quốc tế bằng cách mời những người có tầm ảnh hưởng quốc tế (KOLs) đến tỉnh Thanh Hóa tham dự sự kiện, các chương trình du lịch ẩm thực, văn hóa tại tỉnh... Đẩy mạnh quốc tế hóa các kênh quảng bá du lịch đa ngôn ngữ và tăng cường tương tác với khán giả, sử dụng các phương tiện truyền thông, mạng xã hội có tính tương tác cao (Youtube, TikTok, Music video...).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quảng bá hình ảnh địa phương, tổ chức hội nghị trực tuyến, xây dựng cơ sở dữ liệu đối ngoại (danh bạ doanh nghiệp FDI, kiều bào...) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và mở rộng phạm vi tiếp cận hình ảnh địa phương, đặc biệt với mạng xã hội và các kênh truyền thông quốc tế có uy tín.

7. Công tác quản lý biên giới lãnh thổ, an ninh - quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực biên giới

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương về hội nhập chính trị, quốc phòng - an ninh, trọng tâm là Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Lào thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 36-NQ/TW trong khuôn khổ Ủy ban Chỉ đạo quốc gia về thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Củng cố đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong hợp tác phát triển kinh tế - xã hội vùng biên. Phát triển hệ thống cửa khẩu và hạ tầng thương mại khu vực biên giới theo các quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt⁵, trong đó, tập trung nâng cấp cửa khẩu phụ Khẹo thành cửa khẩu chính. Tăng cường công tác quản lý an ninh trật tự tại khu vực biên giới, công tác kiểm tra mốc quốc giới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tu sửa, xây dựng lại mốc giới bị hư hỏng; duy trì trao đổi thông tin về tình hình an ninh, chính trị với tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào; phối hợp chặt chẽ trong tuyên truyền, vận động và xử lý các vấn đề liên quan đến quốc phòng - an ninh biên giới theo quy định.

- Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền và thực hiện nghiêm Nghị định thư về đường biên giới và mốc giới giữa hai quốc gia Việt Nam - Lào và Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền và cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Lào; triển khai tổ chức tập huấn, tuyên truyền về công tác quản lý đường biên, mốc quốc giới và cập nhật thông tin về Biển Đông, hải đảo; phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, giao ban cụm bản, sửa chữa, bảo dưỡng vũ khí trang bị, phương tiện cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hủa Phăn, tham mưu cho tỉnh tổ chức các hoạt động giao lưu quốc phòng giữa lực lượng vũ trang hai tỉnh.

- Tổ chức ký kết và triển khai hiệu quả thỏa thuận hợp tác thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng giai đoạn 2026 - 2030 giữa hai tỉnh Thanh Hóa - Hủa Phăn, tập huấn quân sự, chính trị cho cán bộ và các hoạt động chuyên môn khác. Triển khai hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, chuyên gia và quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại Lào.

- Triển khai hiệu quả công tác đấu tranh, bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích quốc gia trên biển, quản lý biên giới tại địa phương thông qua cơ chế liên ngành - địa phương về công tác biển, đảo và kịp thời xử lý các vấn đề có liên quan phát sinh; tranh thủ sự hỗ trợ của các đối tác, tổ chức quốc tế nhằm nâng cao năng lực khoa học và công nghệ, quốc phòng - an ninh, thực thi pháp luật trên biển và phát triển bền vững kinh tế biển; phối hợp với các tổ chức, đơn vị liên quan trong vấn đề bảo hộ ngư dân, nghề cá; đào tạo, nâng cao năng lực, nghiệp vụ của cán bộ phụ trách công tác biển, đảo; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hành động quyết liệt phòng, chống đánh bắt cá bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định (IUU).

8. Các hoạt động đối ngoại khác

8.1. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào

Tập trung quản lý chặt chẽ quy trình, thủ tục tổ chức đoàn ra, đoàn vào, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy định của Trung ương và địa phương; phối hợp với Bộ Ngoại giao trong công tác xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào, tích cực thu hút đầu tư nước ngoài, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa

⁵ Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 120/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam- Lào thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

phương với các đối tác quốc tế, tăng cường mở rộng, đa dạng hóa đối tác, thị trường, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng phát triển kinh tế xanh, sạch; thực hiện chuyển đổi số trong công tác lãnh sự, quản lý đoàn ra, đoàn vào, tiếp nhận, xử lý hồ sơ và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có gắn chip điện tử.

Dự kiến hằng năm tổ chức khoảng 06 - 10 đoàn ra do lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn và khoảng 50 - 70 đoàn của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh đi thăm, làm việc, triển khai các hoạt động đối ngoại gắn với xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tại nước ngoài; đón tiếp, làm việc với 10 - 20 đoàn công tác của chính quyền, doanh nghiệp quốc tế, tổ chức PCPNN, đối tác nước ngoài đến làm việc với lãnh đạo tỉnh, khoảng 40 - 60 đoàn làm việc với các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh để triển khai các hoạt động đối ngoại.

(Chi tiết kế hoạch đoàn ra, đoàn vào tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4 kèm theo)

8.2. Công tác tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế

Thực hiện tốt công tác tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam; tăng cường công tác hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh theo quy định. Hằng năm, dự kiến có khoảng 05 - 10 hội nghị hội thảo quốc tế được tổ chức, cấp phép trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực: hội nhập quốc tế, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, y tế, giáo dục và đào tạo... Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức ngoài tỉnh tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh, góp phần tuyên truyền, quảng bá, nâng cao hình ảnh của địa phương.

8.3. Công tác bảo hộ công dân

- Tiếp tục tăng cường phối hợp với các cơ quan Trung ương và cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài trong việc theo dõi, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh công tác lãnh sự, bảo hộ công dân theo quy định, đảm bảo 100% vụ việc khẩn cấp liên quan đến công dân Thanh Hóa ở nước ngoài được phản hồi ban đầu trong vòng 72 giờ tới các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân về di cư và lao động hợp pháp; xây dựng các phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân phù hợp với pháp luật và thông lệ quốc tế.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý xuất nhập cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tập trung xử lý tốt các vụ việc có yếu tố nước ngoài xảy ra trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo đúng quy định.

8.4. Ký kết và thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế

Tăng cường phổ biến, quán triệt các quy định, trình tự, thủ tục ký kết cam kết, thỏa thuận quốc tế đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Thường xuyên rà soát, đôn đốc, thúc đẩy triển khai các cam kết, thỏa thuận đã ký kết, nhất là

trong các lĩnh vực mới, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh dự kiến ký kết 05 - 10 thỏa thuận quốc tế, văn bản hợp tác quốc tế với các đối tác nước ngoài, nhằm tăng cường quan hệ hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Nghiên cứu, đề xuất ký kết một số thỏa thuận quốc tế trong các sự kiện của lãnh đạo cấp cao để nâng cao vị thế, uy tín của địa phương.

8.5. Công tác thi đua khen thưởng có yếu tố nước ngoài

Đề xuất và tổ chức khen thưởng kịp thời, chính xác đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động đối ngoại nhằm ghi nhận, động viên và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong lĩnh vực đối ngoại địa phương.

8.6. Công tác hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng

- Thực hiện có hiệu quả Đề án Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác hội nhập quốc tế giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh; tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức ở trong nước và nước ngoài, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Hằng năm, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành Trung ương tổ chức lớp cập nhật kiến thức đối ngoại, đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp và đàm phán quốc tế cho cán bộ làm công tác đối ngoại trong tỉnh, trong đó, chú trọng tập huấn về các lĩnh vực cụ thể mà địa phương được phân cấp, phân quyền trong công tác đối ngoại, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyên sâu về FDI thế hệ mới (ESG, chuyển giá, công nghệ...), xây dựng đội ngũ cán bộ ngoại giao kinh tế có trình độ chuyên môn cao, am hiểu sâu sắc về kinh tế và pháp luật quốc tế, có khả năng đàm phán, thuyết phục và thích ứng nhanh với môi trường hội nhập. Tăng cường triển khai đối ngoại về giáo dục và đào tạo như một giải pháp quan trọng nhằm phát triển nguồn nhân lực phục vụ các ngành, lĩnh vực ưu tiên của tỉnh, nhất là công nghiệp, logistics, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực đối ngoại, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, triển khai thực hiện và bảo mật thông tin về công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Kiện toàn bộ máy làm công tác đối ngoại ở cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng và hoàn thiện hệ thống danh mục vị trí việc làm trong lĩnh vực đối ngoại phù hợp với đặc thù tổ chức và hoạt động của các cơ quan đối ngoại, hội nhập quốc tế ở địa phương.

- Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật, khoa học - công nghệ, đào tạo nhân lực trong lĩnh vực y tế và trao đổi, phát huy các thế mạnh, tiềm năng của y tế Việt Nam nói chung và tỉnh Thanh Hóa nói riêng.

- Tăng cường hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo với các đối tác quốc tế, nhất là các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến; thúc đẩy ký kết các văn bản hợp tác quốc tế giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn

tỉnh và các đối tác nước ngoài; khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai các chương trình liên kết đào tạo quốc tế, đào tạo song bằng, trao đổi giảng viên, học sinh, sinh viên, hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút chương trình, dự án, học bổng và chuyên gia quốc tế, cử cán bộ, giáo viên, sinh viên tham gia đào tạo, tập huấn ở nước ngoài; tham gia và đăng cai các sự kiện, diễn đàn, hội thảo giáo dục và đào tạo quốc tế, đi đôi với việc tăng cường rà soát, thẩm định các chương trình, hoạt động hợp tác với đối tác nước ngoài nhằm bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, giữ vững an ninh chính trị, tư tưởng và phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ giáo dục hiện đại thông qua các chương trình hợp tác quốc tế; học hỏi mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển của tỉnh, gắn giáo dục với phát triển công nghiệp văn hóa và du lịch, tạo điều kiện để sinh viên, học sinh được tham gia các chương trình trải nghiệm, giao lưu, nghiên cứu văn hóa, di sản và đổi mới sáng tạo trong môi trường quốc tế.

III. KHAI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình đối ngoại tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030 dự kiến khoảng 120,75 tỷ đồng; trong đó, kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh dự kiến khoảng 104,25 tỷ đồng và từ các nguồn huy động hợp pháp khác khoảng 16,5 tỷ đồng.

2. Các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối, sử dụng kinh phí chi thường xuyên được giao trong dự toán hàng năm và nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp, đồng thời, thực hiện lồng ghép kinh phí với các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt và huy động các nguồn lực hợp pháp khác, bảo đảm triển khai tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Ngoại vụ

- Là cơ quan đầu mối tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh triển khai thực hiện Chương trình đối ngoại giai đoạn 2026 - 2030, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình, kết quả triển khai theo quy định; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình đối ngoại giai đoạn 2026 - 2030, kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu triển khai các văn bản của Trung ương và của tỉnh về công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế với các địa phương nước ngoài, các cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế; tham mưu xây dựng và ký kết Chương trình hợp tác về công tác đối ngoại giữa Bộ Ngoại giao và tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 2026 - 2030; phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc kết nối đối tác quốc tế, triển khai hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và quảng bá hình ảnh tỉnh Thanh Hóa ra

nước ngoài; tham mưu tổ chức các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh theo Chương trình đối ngoại giai đoạn 2026 - 2030 được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo công tác biên giới tỉnh Thanh Hóa triển khai hiệu quả kế hoạch công tác biên giới hằng năm của tỉnh tại cả khu vực biên giới đất liền và biên giới biển, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương.

2. Văn phòng UBND tỉnh: Theo dõi, đôn đốc cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện Chương trình đối ngoại tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030 bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

3. Sở Tài chính

- Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút các nguồn vốn FDI, PPP, ODA, viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, nước ngoài dành cho Việt Nam và các nguồn lực quan trọng khác.

- Căn cứ quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định.

4. Sở Công Thương: Là Cơ quan Thường trực tham mưu triển khai các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế và kế hoạch hoạt động của Ban Hội nhập kinh tế quốc tế và chỉ đạo chương trình xuất khẩu của tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2030.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại; tham mưu, tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá, thu hút khách du lịch quốc tế đến tỉnh Thanh Hóa; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động ngoại giao văn hóa trên địa bàn tỉnh và các nhiệm vụ được giao trong Chương trình này.

- Tiếp tục chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa, tiềm năng, thế mạnh của Việt Nam và của tỉnh ra nước ngoài.

6. Sở Nội vụ

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, người sử dụng lao động và người lao động về giải quyết việc làm, thông tin về thị trường lao động ngoài nước, quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì tham mưu kịp thời công tác khen thưởng có yếu tố nước ngoài để góp phần ghi nhận các tập thể, cá nhân có đóng góp quan trọng cho công tác đối ngoại của tỉnh Thanh Hóa.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh cử công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo và các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

- Đẩy mạnh thu hút chuyên gia, trí thức, sinh viên quốc tế nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần thực hiện đột phá về khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; từng bước nâng cao vị thế, hình ảnh và uy tín của các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thanh Hóa trong khu vực và quốc tế.

- Lồng ghép nội dung nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế và tham gia các chương trình, dự án hợp tác quốc tế phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế với các trường đại học, viện nghiên cứu nước ngoài để đẩy mạnh các chương trình hợp tác, liên kết đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học.

8. Sở Y tế: Tăng cường hợp tác quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật, khoa học, công nghệ, thiết bị y tế; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại về đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

9. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu Công nghiệp: Xúc tiến, kêu gọi đầu tư tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, tập trung kêu gọi các dự án đầu tư lớn, sử dụng công nghệ cao, có giá trị lan tỏa, góp phần duy trì vai trò động lực tăng trưởng của Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trong dài hạn.

10. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nội dung hội nhập về an ninh, đảm bảo công tác an ninh đối ngoại; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm xuyên quốc gia, đấu tranh chống các âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng các vấn đề “dân chủ, nhân quyền” của các thế lực thù địch.

11. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng

- Phối hợp với các địa phương có đường biên giới với tỉnh Hòa Bình, nước CHDCND Lào theo dõi, kiểm tra, bảo vệ biên giới quốc gia, duy trì đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn khu vực biên giới, cửa khẩu, công tác đối ngoại biên phòng, nhất là giải quyết các vụ việc, sự kiện biên giới; tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn các nội dung về chính trị, quân sự cho cán bộ quân đội, bí thư cụm bản của tỉnh Hòa Bình; triển khai hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ chuyên gia và quân tình nguyện Thanh Hóa hy sinh tại tỉnh Hòa Bình.

- Tăng cường quan hệ hợp tác với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hòa Phấn, Ban Chỉ huy An ninh tỉnh Hòa Phấn triển khai hiệu quả Nghị định thư về đường biên giới và mốc giới giữa hai quốc gia Việt Nam - Lào và Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền và cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Lào; tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình kết nghĩa “Bản - Bản” và mở rộng mô hình kết nghĩa giữa các cơ sở quản lý, bảo vệ biên giới, các cụm dân cư hai bên biên giới.

- Tăng cường hoạt động bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia khu vực biên giới biển của tỉnh; tổ chức các lớp tập huấn cập nhật thông tin biển, đảo cho cán bộ và nhân dân các xã, phường ven biển của tỉnh.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài, chủ động lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch hoạt động của đơn vị.

13. Đề nghị Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh tham gia triển khai công tác đối ngoại nhân dân nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác giữa nhân dân trong tỉnh với nhân dân các nước trên thế giới; tham gia công tác vận động viện trợ PCPNN, công tác người Việt Nam ở nước ngoài; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các hội hữu nghị thành viên.

14. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh: Căn cứ nội dung Chương trình này và tình hình thực tiễn, nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hoặc lồng ghép vào kế hoạch, hoạt động có liên quan; định kỳ (6 tháng, cuối năm) báo cáo kết quả thực hiện (tổng hợp cùng với báo cáo về công tác đối ngoại) và gửi về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất điều chỉnh, bổ sung Chương trình cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời có văn bản phản ánh về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC 1:

DANH MỤC CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI NGOẠI TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 1523 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện giai đoạn 2021 - 2025	Mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030 (hoặc chỉ tiêu năm 2030)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Ngoại giao Đảng					
1	Thiết lập mới quan hệ hợp tác giữa tỉnh Thanh Hóa với các tỉnh, thành phố trên thế giới trong giai đoạn 2026 - 2030	Tỉnh, thành phố	01	01 - 03	Sở Ngoại vụ	Bộ Ngoại giao, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
2	Duy trì và làm sâu sắc quan hệ với các đối tác truyền thống thông qua trao đổi đoàn cấp cao giai đoạn 2026 - 2030	Số đoàn		02 - 03 đoàn/năm	Sở Ngoại vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Tổ chức các hội thảo, tọa đàm chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng và quản lý xã hội với đối tác quốc tế	Cuộc		01 - 02 cuộc/năm	Trường Chính trị tỉnh	Sở Ngoại vụ, các ban đảng của Tỉnh ủy
II	Ngoại giao Nhà nước					
1	Ngoại giao kinh tế					
1.1	Tỷ lệ dự án FDI mới thuộc lĩnh vực công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn	%		≥ 30	các sở, ngành, UBND các xã, phường (Sở Tài chính tổng hợp chung)	Các đơn vị liên quan

1.2	Hình thành một số doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị trong nước, khu vực và toàn cầu					
-	Tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu	%		10 - 15	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
-	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu	%		20	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.3	Giá trị xuất khẩu giai đoạn 2026 - 2030	Tỷ USD	29.284	58.000	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.4	Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân hằng năm giai đoạn 2026 - 2030	%	14,1%/ năm	$\geq 12,8\%/năm$	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.5	Tổng điểm FTA Index của tỉnh	Điểm	34,1	≥ 26	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.6	Mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu	Số thị trường	68	≥ 70	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.7	Tổng giá trị xuất khẩu 5 năm (2026 - 2030) tại KKT Nghi Sơn và các KCN	Tỷ USD	21,8	24,8	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.8	Thu hút đầu tư 05 năm (2026 - 2030) tại Khu kinh tế Nghi Sơn	Tỷ USD	2,1	4,12	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.9	Tốc độ tăng trưởng bình quân ngành du lịch giai đoạn 2026 - 2030	%	17,3	5,7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.10	Số lượt khách quốc tế đến tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030	Triệu lượt khách	2,45	6,1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.11	Tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp đã có chủ đầu tư hạ tầng giai đoạn 2026 - 2030	%	35	60	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	Các sở: Tài chính, Công Thương, các đơn vị liên quan

2	Ngoại giao văn hóa					
2.1	Tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa lớn cấp tỉnh và cấp quốc gia giai đoạn 2026 - 2030	Sự kiện	03	03 - 04	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
2.2	Xây dựng kế hoạch mời Trung tâm di sản thế giới UNESCO, Tổ chức ICOMOS cử chuyên gia hỗ trợ khảo sát, đánh giá khả năng đề cử di tích Hang Con Moong là Di sản văn hóa thế giới giai đoạn 2026 - 2030	Di sản		01	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
2.3	Tổ chức "Ngày Thanh Hóa" hoặc Không gian văn hóa Thanh Hóa tại các địa phương nước ngoài đã ký kết hợp tác giai đoạn 2026 - 2030	Hoạt động		01 hoạt động/năm	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
3	Thông tin đối ngoại và quản lý báo chí nước ngoài					
3.1	Sản xuất các video clip, ấn phẩm quảng bá hình ảnh của tỉnh bằng ít nhất 03 ngôn ngữ (Anh, Nhật, Hàn...)	Sản phẩm	07	05 - 07 sản phẩm/năm	Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
3.2	Tỷ lệ đoàn phóng viên nước ngoài đến hoạt động được hướng dẫn, quản lý đúng quy định	%	100	100	Sở Ngoại vụ	Công an tỉnh và các đơn vị liên quan
4	Quản lý biên giới và phát triển kinh tế biên giới					
4.1	Tổ chức hội đàm, tuần tra, kiểm tra đơn phương, song phương định kỳ bảo vệ đường biên, mốc giới	Cuộc/vòng	Theo kế hoạch hàng năm	Theo kế hoạch hàng năm	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ	Công an tỉnh, các xã biên giới và các đơn vị liên quan
4.2	Triển khai thực hiện nâng cấp cửa khẩu biên giới đất liền theo Kế hoạch số	Đề án	Theo lộ trình	Theo lộ trình	Sở Ngoại vụ, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên	Sở Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Y tế, Nông nghiệp

	221/KH-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Lào thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050				phòng tỉnh	và Môi trường, Công an tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực X, UBND các xã biên giới
4.3	Hoàn thành nâng cấp hạ tầng cửa khẩu, lối mở theo quy hoạch được phê duyệt	Dự án	Theo lộ trình	Theo lộ trình	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Công Thương
4.4	Các xã biên giới đất liền thiết lập cơ chế hợp tác và ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với các xã đối biên của tỉnh Hòa Phăn, nước CHDCND Lào (sau khi phía Lào hoàn thành bố trí Công an cấp xã)	%	05 đơn vị cấp huyện tỉnh Thanh Hóa hợp tác với 03 đơn vị Công an huyện tỉnh Hòa Phăn	100% cấp xã biên giới	Công an tỉnh	Sở Ngoại vụ, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
III	Đối ngoại nhân dân					
1	Công tác người Việt Nam ở nước ngoài					
1.1	Phát triển các hội hữu nghị song phương giai đoạn 2026 - 2030 (thành lập mới 01 - 02 hội)	Số lượng hội	10	11 - 12	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Thanh Hóa	Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan
1.2	Tổ chức các hoạt động về công tác người Việt Nam ở nước ngoài (Chương trình Xuân Quê hương, Trại hè cho thanh thiếu niên kiều bào), gặp mặt kiều bào (nhân các chuyến công tác của lãnh đạo tỉnh tại nước ngoài).	Hoạt động	01 hoạt động/năm	02 - 03 hoạt động/năm	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.3	Tổ chức đoàn liên ngành sang phổ biến, tập huấn cơ chế, chính sách, pháp luật cho kiều bào Thanh Hóa tại tỉnh Hòa Phăn, Lào	Đoàn	01 đoàn/ năm	01 đoàn/năm	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan

2	Vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030					
2.1	Duy trì giá trị viện trợ PCPNN trong top 10 cả nước	Thứ hạng	Top 10	Top 10	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
2.2	Duy trì số lượng tổ chức PCPNN có Giấy phép đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh	Tổ chức	40	Khoảng 30 - 40	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
2.3	Duy trì số lượng các dự án PCPNN triển khai trên địa bàn tỉnh	Dự án	220 (44 dự án/năm)	200 - 220 (30 - 40 dự án/năm)	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
IV	Một số hoạt động đối ngoại khác					
1	Đoàn ra, đoàn vào giai đoạn 2026-2030					
1.1	Tổ chức các hoạt động đoàn ra do lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn	Số lượt	05 - 07 đoàn/năm	06 - 10 đoàn/năm	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
1.2	Tổ chức các hoạt động đoàn ra do các sở, ngành, địa phương chủ trì	Số lượt	30-50 đoàn/năm	50 - 70 đoàn/năm	Các sở, ngành, địa phương trong tỉnh	
1.3	Số lượng các đoàn vào cấp cao (Đại sứ, Tổng Lãnh sự, người đứng đầu các tổ chức quốc tế, đại diện lãnh đạo các địa phương kết nghĩa) đến thăm, làm việc tại tỉnh	Lượt đoàn	15 đoàn/năm	10 - 20 đoàn/năm	Sở Ngoại vụ	Công an tỉnh, các đơn vị liên quan
1.4	Tỷ lệ cán bộ tham gia đoàn ra hoàn thành báo cáo kết quả đúng thời hạn quy định	%	100	100	Sở Ngoại vụ	Các cơ quan đơn vị có đoàn ra
2	Quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế (HNHTQT) giai đoạn 2026 - 2030					
2.1	Tỷ lệ HNHTQT được cấp phép và tổ chức tuân thủ đúng quy định pháp luật	%	100	100	Sở Ngoại vụ	Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
2.2	Số lượng HNHTQT quy mô lớn do tỉnh chủ trì tổ chức nhằm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch	Cuộc	05	01 - 02 cuộc/năm	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan

3	Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế (TTQT) giai đoạn 2026-2030					
3.1	Số lượng TTQT cấp tỉnh hoặc cấp sở, ngành được ký kết mới hoặc gia hạn	TTQT	38	30 - 40	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
3.2	Tỷ lệ các TTQT đã ký kết triển khai thực hiện có hiệu quả, có báo cáo định kỳ	%	80	≥ 80	Các đơn vị trực tiếp thực hiện TTQT	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan
4	Hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2026 - 2030					
4.1	Số lượt cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ tại nước ngoài	Lượt người		15 - 20 lượt/năm	Sở Nội vụ	Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan
4.2	Thiết lập mới chương trình hợp tác/trao đổi chuyên gia, giảng viên, sinh viên với trường đại học nước ngoài và các tổ chức quốc tế	Chương trình	03	03 - 05	Trường Đại học Hồng Đức, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Sở Ngoại vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo
5	Công tác bảo hộ công dân					
5.1	Tỷ lệ vụ việc bảo hộ công dân được tiếp nhận và phối hợp xử lý kịp thời	%	100	100	Sở Ngoại vụ	Công an tỉnh, Cục Ngoại vụ và ngoại giao văn hóa (Bộ Ngoại giao) và các đơn vị liên quan
5.2	Tập huấn cho cán bộ các cấp về thực hiện Thỏa thuận GCM; cung cấp thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn cho công dân Việt Nam ở nước ngoài về pháp luật của nước sở tại, các quy định liên quan đến cư trú, lao động, học tập.	Hoạt động	03 hoạt động/năm	03 - 04 hoạt động/năm	Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan

PHỤ LỤC 2:**DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TRONG TỈNH***(Kèm theo Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh)*

TT	Hoạt động	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả dự kiến	Dự kiến kinh phí (Đơn vị: Triệu đồng)		Ghi chú
						NSNN	XHH	
	1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG SỐ					34.250	7.500	
I.	Về thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại và quy định về quản lý hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước							
1.	Tổ chức quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành và đơn vị liên quan	Hằng năm	Văn bản triển khai, Hội nghị quán triệt			
2.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản, thủ tục hành chính về công tác đối ngoại	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Hằng năm	Văn bản sửa đổi, bổ sung			
3.	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh, theo Quy định số 392-QĐ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị, để thay thế Quyết định số 3713-QĐ/TW ngày 27/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Năm 2026	Văn bản			

4.	Xây dựng Chiến lược đối ngoại và hội nhập quốc tế của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn 2045	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Trong giai đoạn 2026-2030	Văn bản			
5.	Xây dựng, ký kết Chương trình hợp tác giữa Bộ Ngoại giao và tỉnh Thanh Hóa để tăng cường hiệu quả công tác đối ngoại địa phương	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Trong giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình hợp tác			
II.	Về ngoại giao kinh tế và hợp tác quốc tế cấp địa phương					8.750	3.500	
6.	Triển khai tập huấn, tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng lợi thế của các FTA thế hệ mới để mở rộng thị trường xuất khẩu sản phẩm chủ lực của tỉnh	Sở Công Thương	Sở Ngoại vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm	Hội nghị tuyên truyền, tập huấn	1.250		
7.	Chương trình hợp tác với các tổ chức quốc tế để huy động nguồn lực đào tạo nhân lực chất lượng cao	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ	Hàng năm	Thỏa thuận hợp tác, đoàn ra, đoàn vào	1.000	1.000	
8.	Xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại hằng năm của tỉnh	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm	Kế hoạch			
9.	Hợp tác với các tỉnh/thành phố, đối tác nước ngoài	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành liên quan, Bộ Ngoại giao; cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam	Hàng năm	Ký kết Thỏa thuận hợp tác, văn bản hợp tác, đoàn ra, đoàn vào	2.000	500	
10.	Tăng cường hợp tác và vận động viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của tổ chức phi chính phủ nước ngoài tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, các tổ chức PCPNN, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh	2026-2030	Tổ chức hội nghị, kế hoạch thăm làm việc với các tổ chức PCPNN	3.000	500	

11.	Tăng cường củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các Hội hữu nghị thành viên	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh	Sở Ngoại vụ và các ngành, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	Văn bản, kế hoạch, các sự kiện (thành lập mới 01-02 hội hữu nghị song phương, tổ chức 03-04 sự kiện đối ngoại/năm; trực tiếp vận động viện trợ PCPNN: 02-03 tỷ đồng/năm)	500	500	
12.	Tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm năm tròn, năm lẻ 5 thiết lập quan hệ ngoại giao của Việt Nam với các nước tại tỉnh Thanh Hóa	Sở Ngoại vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các đơn vị có liên quan	2026-2030	Chương trình, sự kiện kỷ niệm	1.000	1.000	
13.	Tăng cường kết nối với đại sứ quán, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế của các nước Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Trung Đông, Châu Phi, Châu Âu, Hoa Kỳ... (trực tiếp/trực tuyến)	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	2026-2030	Hội nghị, chương trình làm việc, sự kiện			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị
14.	Tham gia các hội nghị, sự kiện trực tiếp/trực tuyến do Bộ Ngoại giao, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương, đối tác nước ngoài tổ chức	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	2026-2030	Tham dự hội nghị, sự kiện			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị
15.	Tăng cường kết nối với nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đang hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Sở Tài chính (Các sở, ngành, UBND các xã, phường)	Các sở, ngành, UBND các xã, phường (Các đơn vị có liên quan)	2026-2030	Hội nghị, đoàn ra, đoàn vào			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị

16.	Giao ban định kỳ, làm việc với doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh để nắm bắt phản ánh của các cấp công đoàn, đại diện người sử dụng lao động, các cơ quan liên quan về thực hiện chính sách, pháp luật cho người lao động	Liên đoàn Lao động tỉnh	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	2026-2030	Hội nghị, Gặp gỡ, báo cáo			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị
III.	Công tác ngoại giao văn hóa					20.000	4.000	
17.	Tham gia hoặc phối hợp đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế về văn hóa, thể thao và du lịch ... nhân kỷ niệm năm tròn, năm lẻ 5 thiết lập quan hệ ngoại giao của các nước với Việt Nam	Sở Ngoại vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các sở, ngành liên quan	2026-2030	Sự kiện, chương trình	5.000	1.000	
18.	Đẩy mạnh phối hợp tổ chức sự kiện, hội nghị, chương trình giao lưu văn hóa, hợp tác liên kết vùng, quốc tế về du lịch; thúc đẩy quảng bá, xúc tiến du lịch tại các địa bàn trọng điểm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	2026-2030	Sự kiện, hội nghị xúc tiến du lịch tại các khu vực trọng điểm (Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan...)	5.000	1.000	
19.	Đăng cai các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam - Lào tại tỉnh Thanh Hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	2026-2030	Sự kiện, chương trình thể thao văn hóa			
20.	Xây dựng video clip, ấn phẩm, vật phẩm (bằng ngôn ngữ nước ngoài) phục vụ quảng bá du lịch tỉnh Thanh Hóa tại nước ngoài	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	2026-2030	Video clip, ấn phẩm, vật phẩm	5.000	1.000	

21.	Đón các đoàn báo chí (presstrip), doanh nghiệp lữ hành quốc tế (famtrip) đến khảo sát, đánh giá sản phẩm du lịch, kết nối tour tuyến du lịch tại Thanh Hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	2026-2030	Đoàn vào, sự kiện, Hội nghị	5.000	1.000	
22.	Tranh thủ nguồn lực quốc tế để bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Ngoại vụ, Các sở, ngành liên quan	Hằng năm	Chương trình, sự kiện			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho các đơn vị và các nguồn huy động hợp pháp khác
23.	Tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, lập hồ sơ đề xuất cơ quan có thẩm quyền công nhận các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tiêu biểu của tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Ngoại vụ, Các sở, ngành liên quan	Hằng năm	Hồ sơ được công nhận			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho các đơn vị
IV.	Công tác thông tin đối ngoại					1.000		
24.	Tăng cường hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh	Các sở, ngành liên quan	Hằng năm	Ban hành kế hoạch thông tin đối ngoại hằng năm			
25.	Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa, vùng đất và con người Thanh Hóa đến bạn bè trong nước và quốc tế giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	Hằng năm	Chương trình, kế hoạch định hướng			
26.	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; rà soát	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan	2026-2030	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho các đơn vị và nguồn huy động hợp pháp khác

	thông tin trên mạng xã hội nhằm phát hiện và xử lý thông tin sai sự thật về công tác hội nhập quốc tế theo quy định của pháp luật							
27.	Mở rộng hợp tác với các tổ chức, hãng thông tấn, báo chí nước ngoài thông qua cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để thông tin, quảng bá hình ảnh của tỉnh ra nước ngoài	Sở Ngoại vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh Truyền hình Thanh Hóa và các đơn vị liên quan	2026-2030	Đoàn ra, đoàn vào, Thỏa thuận hợp tác	1.000		
28.	Tăng cường quản lý hoạt động của các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài vào hoạt động tại tỉnh	Sở Ngoại vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2026-2030	Đoàn ra, đoàn vào			
V.	Các hoạt động đối ngoại khác					4.500		
29.	Tham mưu cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ở ngoài nước theo chương trình của Trung ương và chương trình, thỏa thuận hợp tác đã ký kết với tỉnh Thanh Hóa	Sở Nội vụ	Sở Ngoại vụ và các sở, ngành có liên quan	Hàng năm	Cử cán bộ trong tỉnh tham dự	1.000		
30.	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về lao động việc làm, mở rộng thị trường lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Sở Nội vụ	Sở Ngoại vụ, các đơn vị có liên quan	Hàng năm	Báo cáo, chương trình, sự kiện	1.000		
31.	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Ngoại vụ, các đơn vị có liên quan	2026-2030	Các chương trình, dự án hợp tác	500		
32.	Tổ chức thực hiện nội dung phối hợp bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, phát triển rừng khu vực biên giới giáp ranh hai tỉnh Thanh Hóa - Hòa Phấn (theo biên bản hợp tác giữa hai tỉnh Thanh Hóa - Hòa Phấn ký kết ngày 30/11/2025)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	các đơn vị có liên quan	2026-2030	Chương trình phối hợp; Hội nghị sơ kết, tổng kết	2.000		Kinh phí từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế

33.	Tổ chức các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức đối ngoại, nghiệp vụ đối ngoại, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh	Sở Ngoại vụ	Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên và theo Kế hoạch chuyên đề	Các lớp tập huấn (tổ chức hàng năm hoặc theo Kế hoạch chuyên đề)			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị và nguồn huy động hợp pháp khác
34.	Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh liên kết với các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của tỉnh, hướng tới hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Chương trình đào tạo, dự án hợp tác quốc tế			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị và các nguồn huy động hợp pháp khác
35.	Mở rộng hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo, tổ chức có uy tín của nước ngoài	Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Sở Ngoại vụ và các sở, ngành có liên quan	2026-2030	Ký kết văn bản hợp tác, liên kết đào tạo			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị
36.	Tăng cường hợp tác quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực, quản lý khám chữa bệnh, y tế dự phòng, quản lý môi trường và thiết bị y tế	Sở Y tế	Các bệnh viện của tỉnh, tổ chức y tế quốc tế	Thường xuyên	Chương trình chuyển giao, hợp tác nghiên cứu			Từ nguồn kinh phí tự chủ thường xuyên của đơn vị
37.	Khuyến khích các bệnh viện trong tỉnh mở rộng liên kết quốc tế nhằm tiếp cận công nghệ và quy trình hiện đại, xây dựng và thực hiện các chương trình hợp tác, chuyển giao kỹ thuật và công nghệ y tế tiên tiến, tổ chức đào tạo, tập huấn, hội thảo chuyên môn, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ	Sở Y tế	Các bệnh viện của tỉnh, tổ chức y tế quốc tế	Thường xuyên	Chương trình chuyển giao, hợp tác nghiên cứu			Từ nguồn kinh phí tự chủ thường xuyên của đơn vị
38.	Triển khai các hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác biên giới tỉnh Thanh Hóa	Sở Ngoại vụ	Các đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm	Báo cáo, kế hoạch hoạt động cụ thể			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho các đơn vị

39.	Triển khai hiệu quả các chiến lược/kế hoạch hội nhập quốc tế theo ngành, lĩnh vực; lồng ghép các nhiệm vụ hội nhập quốc tế vào trong chương trình công tác, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm	Báo cáo, hoạt động, sự kiện			Từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho các đơn vị
-----	---	---	-------------------------	----------	-----------------------------	--	--	---

PHỤ LỤC 3:**KẾ HOẠCH ĐOÀN RA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030***(Kèm theo Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh)*

TT	Tên đoàn	Danh nghĩa	Trưởng đoàn	Số người	Đến nước	Đối tác làm việc	Nội dung hoạt động	Số lượng đoàn	Dự kiến Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến (Đơn vị: Triệu đồng)		Đơn vị chủ trì	Ghi chú
										NSNN	XHH		
	TỔNG SỐ									45.000	5.000		
I	ĐOÀN DO LÃNH ĐẠO TỈNH LÀM TRƯỞNG ĐOÀN												
1	Đoàn lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa	Đoàn đối ngoại	Đại diện Thường trực Tỉnh ủy hoặc Lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh	10	Lào	Tỉnh Hòa Phấn	Thăm và chúc Tết cổ truyền Bupimay, Lào; ký kết Thỏa thuận hợp tác kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh với tỉnh Hòa Phấn và hoạt động đối ngoại khác	02-04 đoàn/năm	2026 - 2030	10.000		Sở Ngoại vụ	
2	Đoàn lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa	Đoàn đối ngoại và hợp tác đầu tư	Đại diện Thường trực Tỉnh ủy hoặc Lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh	10	Các nước trong khu vực Đông Bắc Á, Châu Âu, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Đông Nam Á...	Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nước sở tại.	Đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch	04-06 đoàn/năm	2026 - 2030	30.000	5.000	Sở Ngoại vụ	

II ĐOÀN DO CÁC SỞ, NGÀNH, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG TỈNH TỔ CHỨC													
1	Đoàn công tác của các sở, ban, ngành, địa phương	Đoàn đi làm việc, đối ngoại	Lãnh đạo, cán bộ của đơn vị	< 07 người	Lào	Tỉnh Hòa Phấn và một số địa phương của Lào	Đối ngoại, hợp tác chuyên môn theo lĩnh vực	15 - 20 đoàn/năm	2026 - 2030			Sở, ban, ngành, địa phương	Ngân sách đơn vị chủ trì cấp từ đầu năm
2	Đoàn công tác của các sở, ban, ngành, địa phương	Đoàn đi làm việc, đối ngoại	Lãnh đạo, cán bộ của đơn vị	< 07 người	Các nước tại Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc	Các địa phương có chương trình hợp tác	Đối ngoại, hợp tác chuyên môn theo lĩnh vực	15 - 20 đoàn/năm	2026 - 2030			Sở, ban, ngành, địa phương	Ngân sách đơn vị chủ trì cấp từ đầu năm
3	Đoàn của sở, ngành, địa phương tham gia đoàn của Trung ương	Tham gia đoàn công tác của Trung ương	Lãnh đạo, cán bộ của đơn vị	03-05 người	Các nước tại Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc	Theo chương trình của Bộ, ngành Trung ương	Tham gia đoàn của Bộ, ngành để nghiên cứu thị trường, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch	05 - 10 đoàn/năm	2026 - 2030	5.000		Sở ngành, địa phương	

PHỤ LỤC 4:**KẾ HOẠCH ĐOÀN VÀO GIAI ĐOẠN 2026 - 2030***(Kèm theo Quyết định số 1523 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh)*

TT	Tên đoàn	Danh nghĩa đoàn	Trưởng đoàn	Đến từ nước	Số thành viên	Nội dung hoạt động	Số đoàn hàng năm	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến (đơn vị: triệu đồng)		Đơn vị chủ trì
									NSNN	XHH	
	TỔNG SỐ								25.000	4.000	
I	ĐOÀN VÀO LÀM VIỆC VỚI LÃNH ĐẠO TỈNH										
1	Đoàn Lãnh đạo tỉnh Hòa Phấn	Đoàn đối ngoại	Lãnh đạo tỉnh Hòa Phấn	Lào	15 - 20	Làm việc, chúc Tết cổ truyền tại tỉnh Thanh Hóa; giao ban biên giới, tham dự các sự kiện văn hóa, lịch sử	02-05	2026-2030	8.000		Sở Ngoại vụ
2	Đoàn chính quyền, doanh nghiệp của các tỉnh, thành phố ký biên bản hợp tác với tỉnh Thanh Hóa	Đoàn đối ngoại, hợp tác đầu tư	Lãnh đạo chính quyền, doanh nghiệp của các tỉnh, thành phố hợp tác với tỉnh Thanh Hóa	Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Châu Âu, Cô-ôét, LB Nga	15 - 20	Làm việc, triển khai các hoạt động hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch tại tỉnh Thanh Hóa	03-05	2026-2030	7.000	3.000	Sở Ngoại vụ
3	Các đoàn của các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan phát triển, tổ chức quốc tế đến từ nhiều quốc gia	Đối ngoại	Đại diện, lãnh đạo, cán bộ của các cơ quan, tổ chức quốc tế, cơ quan phát triển	Cơ quan, tổ chức quốc tế	05-10	Đối ngoại, hợp tác viện trợ	02-05	2026-2030	5.000	1.000	Sở Ngoại vụ

4	Đoàn famtrip, presstrip của nước ngoài để quảng bá tour tuyến du lịch	Du lịch	Các đoàn famtrip, presstrip	Cơ quan, tổ chức quốc tế	05-10	Hợp tác du lịch	03-05	2026-2030	5.000		Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
II	ĐOÀN VÀO LÀM VIỆC VỚI CÁC SỞ, NGÀNH, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG										
1	Các sở, ban, ngành, đơn vị của tỉnh Hòa Phấn và các địa phương khác của Lào	Đoàn đối ngoại, hợp tác chuyên môn	Lãnh đạo sở, ngành, đơn vị của tỉnh Hòa Phấn, Lào	Lào	10 - 25	Tổ chức làm việc, hội nghị, hội đàm, chúc tết, tham quan học tập kinh nghiệm	20-30	2026-2030			Đơn vị của tỉnh Thanh Hóa chủ trì đón tiếp
2	Các đối tác, đơn vị hợp tác của các nước trên thế giới (trừ Lào)	Hợp tác chuyên môn	Lãnh đạo đối tác, đơn vị hợp tác của các nước trên thế giới (trừ Lào)	Các nước trong khu vực Đông Bắc Á (Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan...), Châu Âu, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Đông Nam Á...	<20	Hợp tác chuyên môn, hội nghị, hội thảo, giao lưu...	20-30	2026-2030			Đơn vị của tỉnh Thanh Hóa chủ trì đón tiếp